TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/**2021/HS-ST
Ngày: 02-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quang Nghĩa

2. Bà Trần Thị Kim Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 207/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/HSST-QĐ ngày 29 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN B; Giới tính: Nam; sinh năm 1993 tại Bến Tre; Nơi cư trú: ấp 1, xã B, huyện A, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Trần Văn B và bà Phạm Thị Nh. Vợ: Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1996. Con: Có 01 người sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam từ ngày 01/9/2020 đến 09/9/2020.

2. **NGUYỄN VĂN C**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1981 tại Hậu Giang.

Nơi cư trú: ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Tr. Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1977; Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1999 và nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giam từ ngày 01/9/2020 đến 09/9/2020.

3. **NGUYỄN TUẤN E**; Tên gọi khác: Tuấn; Giới tính: Nam; sinh năm 1988 tại Bến Tre; Nơi cư trú: khu phố 6, thị trấn F, huyện G, tỉnh Bến Tre; Nghề

nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị H. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam từ ngày 01/9/2020 đến 09/9/2020.

4. **NGUYỄN TRỌNG N**; giới tính: Nam; Sinh năm 1982 tại Bến Tre; Nơi cư trú: ấp 3, xã H, huyện A, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị L. Vợ: Phan Thị Hồng Ph, sinh năm 1983.Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam từ ngày 01/9/2020 đến 09/9/2020.

5. **TRẦN VĂN N**; giới tính: Nam; sinh năm 1972 tại An Giang.Nơi cư trú: ấp V, xã Y, huyện K, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; con ông Trần Ngọc Tr chết và bà Phạm Thị T (chết). Vợ: Phạm Thị Nh, sinh năm 1973. Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không. Các bị cáo tại ngoại. Bắt tạm giam từ ngày 01/9/2020 đến 09/9/2020.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/8/2020, các bị cáo Trần Văn B, Nguyễn Trọng N và Nguyễn Tuấn E đều là tài xế lái xe tải đến mua gạch tại lò gạch "HL", thuộc ấp 4, xã N, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Sau khi lấy gạch bỏ lên xe tải thì B, N và Em cùng ngồi chơi nói chuyện với Nguyễn Văn C (là nhân viên của lò gạch). Lúc này, thấy có sẵn bài tây 52 lá ở trong lò gạch, cả bốn người cùng bàn bạc, thống nhất tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài Binh Ấn Độ. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, Trần Văn N đến và tham gia đánh bạc cùng với các đối tượng nêu trên.

Hình thức đánh bạc và số tiền thắng thua như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tây 52 lá để chơi và mỗi người chia bài làm cái ba ván xoay tua theo chiều kim đồng hồ, mỗi tụ được chia 06 lá bài, sau đó người chơi sẽ chia làm 02 phần (gọi là chi), mỗi chi 03 lá bài và cộng điểm từng chi lại và so bài với bài của nhà cái, nếu người chơi thua điểm cả 02 chi thì thua người làm cái số tiền đã bỏ ra để đặt cược và ngược lại. Bài cao nhất là ba cào (gồm ba lá bài bất kỳ trong các lá bài J; Q; K), rồi đến 9 điểm và thấp nhất là 0 điểm. Trường hợp người làm cái và người chơi bằng điểm nhau ở cả 02 chi thì ván đó huề. Số tiền quy định người chơi đặt cược mỗi tụ thấp nhất là 50.000 đồng và cao nhất là 100.000 đồng. Quá trình tham gia đánh bạc, do chiều bạc được xếp bằng những

viên gạch ống thành hình vuông, diện tích nhỏ nên các đối tượng vẫn để số tiền sử dụng đánh bạc trong người, không đặt tiền ra ngoài chiếu bạc và chỉ đặt cược bằng thỏa thuận miệng, khi có kết quả thắng thua mới lấy tiền trong người ra chung hoặc bỏ số tiền thắng vào trong người. Đến 17 giờ ngày 31/8/2020, khi Trần Văn B, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trọng N và Trần Văn N đang đánh bạc thì bị phát hiện bắt quả tang, riêng Nguyễn Tuấn E bỏ chạy thoát. Đến 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Tuấn E đến Công an xã N đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc như trên.

Hành vi đánh bạc và số tiền đánh bạc, kết qủa thắng thua của từng bị cáo cụ thể như sau:

- Trần Văn B, sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc, làm cái 02 lượt và đặt cược trên 20 ván, kết quả thắng số tiền 100.000 đồng, bị thu giữ trên người số tiền 4.100.000 đồng.

- Nguyễn Văn C, sử dụng số tiền 2.600.000 đồng để đánh bạc, tham gia làm cái 02 lượt và đặt cược khoảng 10 ván, kết quả thắng 350.000 đồng, bị thu giữ trên người số tiền 2.950.000 đồng.

- Nguyễn Tuấn E, sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, tham gia làm cái 02 lượt và đặt cược khoảng trên 10 ván, kết quả thua số tiền 450.000 đồng, tự nguyện giao nộp số tiền 750.000 đồng.

- Nguyễn Trọng N, sử dụng số tiền 1.400.000 đồng để đánh bạc, không tham gia làm cái và đặt cược khoảng trên 15 ván khi B, C và Tuấn E làm cái, kết quả thua số tiền 400.000 đồng, bị thu giữ trên người số tiền 1.000.000 đồng.

- Trần Văn N, sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, không tham gia làm cái và đặt cược trên 05 ván khi B và Tuấn E làm cái, kết quả hòa tiền, bị thu giữ trên người số tiền 2.500.000 đồng.

* Vật chứng vụ án:

+ Thu giữ tại chiếu bạc: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 17 viên gạch ống, loại 04 lỗ; 04 (bốn) điện thoại di động.

+ Thu giữ trên người Trần Văn B số tiền 4.100.000 đồng; thu giữ trên người Trần Văn N số tiền 2.500.000 đồng; Thu giữ trên người Nguyễn Văn C số tiền 2.950.000 đồng; Thu giữ trên người Nguyễn Trọng N số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Tuấn E tự nguyện giao nộp số tiền đánh bạc là 750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 201/CT-VKSXL ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XL đã truy tố các bị cáo Trần Văn B, Trần Văn N, Nguyễn Văn C, Nguyễn Tuấn E và Nguyễn Trọng N về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XL giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bă: từ 08 – 10 tháng tù; Nguyễn Văn C: từ 08 - 10 tháng tù; Nguyễn Tuấn E: 06 – 08 tháng tù; Nguyễn Trọng N: 06 – 08 tháng tù; Trần Văn N: 06 – 08 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; Tịch thu sung công: số tiền 11.300.000 đồng các bị cáo dùng để tham gia đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện XL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với các bị cáo:

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện:

Vào lúc 17 giờ 20 phút, ngày 31/8/2020, tại lò gạch "HL", thuộc ấp 4, xã Xuân Hưng, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, Công an xã Xuân Hưng phát hiện bắt quả tang Trần Văn B, Trần Văn N, Nguyễn Văn C, Nguyễn Tuấn E và Nguyễn Trọng N đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài Binh Ấn Độ thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền Trần Văn B, Trần Văn N, Nguyễn Văn C, Nguyễn Tuấn E và Nguyễn Trọng N dùng để đánh bạc là 11.300.000 đồng (*mười một triệu ba trăm ngàn đồng*). Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo bị cáo Trần Văn B, Trần Văn N, Nguyễn Văn C, Nguyễn Tuấn E và Nguyễn Trọng N phạm tội "*Đánh bạc*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành trực tiếp tham gia đánh bạc nên tính chất mức độ là ngang nhau. Tuy nhiên cần đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội như sau:

Đối với các bị cáo bị cáo Trần Văn B, Trần Văn N, Nguyễn Văn C,

Nguyễn Tuấn E và Nguyễn Trọng N tham gia trong vụ án với vai trò là người thực hành, tuy nhiên, cần xem xét số tiền các bị cáo mang theo để đánh bạc để cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Cụ thể: bị cáo Trần Văn B sử dụng số tiền 4.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn C sử dụng số tiền 2.600.000 đồng, bị cáo Nguyễn Tuấn E sử dụng số tiền 1.200.000 đồng, bị cáo Trần Văn Nhỏ sử dụng số tiền 2.500.000 đồng và bị cáo Nguyễn Trọng N sử dụng số tiền là 1.400.000 đồng để đánh bạc.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là lao động chính trong gia đình, các bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Văn C và Nguyễn Trọng N có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những phân tích trên, xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý là d93 nghiêm.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền 11.300.000 đồng, là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là có sơ sở.

- Đối với 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 17 viên gạch ống, loại 04 lỗ không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ là có cơ sở.

- Đối với 04 (bốn) điện thoại di động dụng không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan công an trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn B, Trần Văn N, Nguyễn Văn C,

Nguyễn Tuấn E và Nguyễn Trọng N phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Trần Văn B: 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 02/3/2020.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tuấn E: 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 02/3/2020.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trọng N: 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 02/3/2020.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn C: 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 02/3/2020.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn N: 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 02/3/2020.

Giao bị cáo Trần Văn B cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện A, tỉnh Bến Tre quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn E cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện X, tỉnh Bến Tre quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện V, tỉnh Hậu Giang quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng N cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện A, tỉnh Bến Tre quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Văn N cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh An Giang quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng

hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 11.300.000 đồng *(theo biên lai thu tiền số 000762 ngày 28/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện XL)*

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 17 viên gạch ống, loại 04 lỗ (Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện XL).

3. Về án phí: áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H. XL;
- VKSND H. XL ;
- CCTHADS H. XL;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh